

THÔNG BÁO
CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

Đơn vị đồng

A. KINH PHÍ NSNN

1. Tình hình giao dự toán trong năm:

Tổng dự toán được sử dụng (a+b) 16.702.292.810

a/ Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ 11.064.792.810

- Kinh phí năm trước chuyển sang 140.260.810
- Dự toán giao đầu năm 10.855.000.000
- Dự toán bổ sung, điều chỉnh trong năm 69.532.000

b/ Kinh phí Cải cách tiền lương 0

- Kinh phí năm trước chuyển sang 0
- Dự toán giao đầu năm 0

c/ Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ 5.637.500.000

- Kinh phí năm trước chuyển sang 250.500.000
- Dự toán giao đầu năm 4.257.000.000
- Dự toán bổ sung, điều chỉnh trong năm 1.130.000.000

Trong đó:

- Kinh phí tiếp và làm việc với các đoàn công tác TW đến làm việc 400.000.000
- Kinh phí phần mềm báo cáo số liệu ngân sách năm 2022 480.000.000
- Kinh phí hỗ trợ công tác quyết toán và khóa sổ cuối năm 2022 250.000.000

2. Tình hình quyết toán

Tổng kinh phí quyết toán 14.885.780.053

Trong đó:

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ 10.982.289.744
- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ 3.903.490.309

3. Kinh phí còn lại 1.816.512.757

a/ Kinh phí chuyển năm sau 487.677.093

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ 82.503.066
- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ 405.174.027

b/ Kinh phí còn tồn hủy bỏ 1.328.835.664

- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ 1.328.835.664

B. NGUỒN THU

1 Thu chi phí thẩm tra quyết toán CTHT

- Tổng số thu chi phí thẩm tra QTCT bao gồm số phải thu trong năm (theo số lượng công trình quyết toán) 5.776.320.000
- Tổng số thu được trong năm (gồm cả nợ các năm trước) 5.001.559.000
- Nợ phải thu CPTTQT 774.761.000
- Tổng số chi trong năm 3.973.971.439

Nơi nhận:

- Giám đốc, Phó GD
- Ban Thanh tra nhân dân
- Các phòng thuộc Sở
- Lưu VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI CHÍNH

Nguyễn Tấn Thành